

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NAM VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NAM VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAM VIET FINANCIAL INVESTMENT AND CONSULTATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107928785

3. Ngày thành lập: 20/07/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 43 Phùng Hưng, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình công ích	4220
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa - Xây dựng công trình cửa; - Xây dựng đường hầm;	4290
3.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư;	6619(Chính)
7.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

8.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Bán lẻ giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; - Bán lẻ đèn và bộ đèn; - Bán lẻ dụng cụ gia đình và dao kéo, dụng cụ cắt gọt; hàng gốm, sứ, hàng thủy tinh; - Bán lẻ sản phẩm bằng gỗ, lie, hàng đan lát bằng tre, song, mây và vật liệu tết bện; - Bán lẻ thiết bị gia dụng; - Bán lẻ nhạc cụ; - Bán lẻ thiết bị hệ thống an ninh như thiết bị khoá, kết sắt...không đi kèm dịch vụ lắp đặt hoặc bảo dưỡng;	4759
9.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội – ngoại thất công trình, thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện- cơ điện công trình; Thiết kế cấp – thoát nước; Thiết kế thông gió – cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin – liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy-chữa cháy; (Điều 48. Chứng chỉ hành nghề thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình; (Điều 46. Chứng chỉ hành nghề khảo sát xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Thiết kế quy hoạch xây dựng; (Điều 47. Chứng chỉ hành nghề thiết kế quy hoạch xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công nghệ; (Điều 49. Chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Kiểm định xây dựng (Điều 50. Chứng chỉ hành nghề kiểm định xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng; (Điều 52. Chứng chỉ hành nghề định giá xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về	7110

	quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức khảo sát xây dựng (Điều 59. Chứng chỉ năng lực của tổ chức khảo sát xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng (Điều 60. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn lập quy hoạch xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 61. Chứng chỉ năng lực của tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; (Điều 62. Chứng chỉ năng lực của tổ chức lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn quản lý dự án; (Điều 63. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý dự án Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng) - Tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng; (Điều 67. Chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn quản lý chi phí đầu tư xây dựng Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	
10.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: + Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, + Thử độ ẩm và các công việc thử nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Chôn chân trụ, + Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái bao phủ toà nhà, + Dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng trừ việc thuê giàn giáo và mặt bằng.	4390
11.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự ; - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
12.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
13.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: - Bản ghi giao dịch thương mại từ người kinh doanh; - Các công việc chuẩn bị thuế thu nhập cá nhân và thu nhập kinh doanh; - Hoạt động tư vấn và đại diện (trừ đại diện pháp lý) thay mặt khách hàng trước cơ quan thuế. (Không bao gồm hoạt động kiểm toán)	6920
16.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
17.	Điều hành tua du lịch	7912
18.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
19.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hàng khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Cho thuê xe có người lái để vận tải hành khách, hợp đồng chở khách đi tham quan, du lịch hoặc mục đích khác;	4932
20.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
21.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
22.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
23.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
24.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
25.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
26.	Xây dựng nhà các loại	4100
27.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
29.	Quảng cáo	7310
30.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
31.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển;	7730
32.	Phá dỡ	4311
33.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt thang máy, cầu thang tự động, Các loại cửa tự động, Hệ thống đèn chiếu sáng, Hệ thống hút bụi, Hệ thống âm thanh, Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy (Điều 43 Nghị định 79/2014/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy)	4329

34.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại; - Bán lẻ dầu hỏa, bình ga, than, củi sử dụng làm nhiên liệu để đun nấu trong gia đình; - Bán lẻ hàng hóa sử dụng để lau chùi, quét dọn, làm vệ sinh như chổi, bàn chải, giẻ lau...;	4773
35.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
36.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
37.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ (Nghị định 96/2016/NĐ-CP Quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề kinh doanh có điều kiện)	6492
38.	Đại lý du lịch	7911

6. Vốn điều lệ: 99.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH TÚ	Tổ 6, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.475.000	24.750.000.000	25,000	001084005190	
			Tổng số	2.475.000	24.750.000.000	25,000		

2	LÊU CÔNG TÌNH	Số 6 Nam Tràng, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	4.950.000	49.500.000.000	50,000	012009933	
			Tổng số	4.950.000	49.500.000.000	50,000		
3	NGUYỄN XUÂN TÚ	Xóm 7, Xã Ninh Hiệp, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.475.000	24.750.000.000	25,000	011853597	
			Tổng số	2.475.000	24.750.000.000	25,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊU CÔNG TÌNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/02/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012009933

Ngày cấp: 15/11/2011

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 6 Nam Tràng, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 6 Nam Tràng, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội